

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 09-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Thạch;
- Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Trọng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLHS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Hội T, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 56/QĐ-TA ngày 23-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 15 tháng, chấp hành xong ngày 27-12-2022, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, từ ngày 21-01-2023, đến ngày 29-01-2023 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thế D, sinh năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1964; bị cáo có vợ

tên Lê Thị Đ, sinh năm 1990; bị cáo có 01 người con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ, từ ngày 21-01-2023, đến ngày 29-01-2023 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20-01-2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Thanh B nhắn tin messenger rủ Nguyễn Thế D hùn tiền mua ma túy sử dụng thì D đồng ý. Do D không có tiền nên B bỏ ra số tiền 300.000 đồng để D đi mua ma túy cùng nhau sử dụng và hẹn sau khi mua được ma túy mang lại quán cà phê “Lộc” thuộc ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, D điện thoại cho Tường Thụy Nhã Uyên, sinh năm 1990, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì Uyên đồng ý hẹn đến nhà của Uyên. Nguyễn Thế D điều khiển xe mô tô biển số 70L2-1750 đến nhà Uyên mua 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy, D về nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang đến chòi của quán cà phê “Lộc” gặp B. Tại đây, D lấy 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên bàn, B đổ ma túy vào bộ dụng cụ cùng nhau sử dụng đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Tân Đông, huyện Tân Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận giám định số 142/KL-KTHS, ngày 22-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 cái nỏ thủy tinh (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0965 gam.

* Kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 25-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận đối với 06 tờ giấy bạc, loại Polymer mệnh giá 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng, 10.000 đồng là tiền thật.

* Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 21-01-2023 đối với Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D thể hiện D tính với ma túy, loại Methamphetamine.

* Vật chứng đang tạm giữ:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 142, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Nguyễn Văn Qui và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh sau giám định không còn chứa chất gì.

- 01 (một) B nhựa, 01 (một) ống hút nhựa.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 1: 407311 của Nguyễn Thế D.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 600059 của Nguyễn Thanh B.
- Tiền Việt nam 290.000 (hai trăm chín mươi nghìn) đồng của Nguyễn Thanh B, loại Polymer có mệnh giá và số sê-ri như trong Kết luận giám định số: 249/KL-KTHS ngày 25-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh.

** Kết quả kê biên tài sản:*

- Nguyễn Thanh B không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.
- Kê biên thửa đất số 66, tờ bản đồ số 35, diện tích 9.842,2m² đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do Nguyễn Thế D đứng tên chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTC ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù **về tội** “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù **về tội** “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 20-01-2023, bị cáo Nguyễn Thanh B là người rủ rê bị cáo Nguyễn Thế D cùng sử dụng ma túy và bỏ ra số tiền 300.000 đồng để D mua ma túy. Nguyễn Thế D là người trực tiếp liên hệ mua ma túy của đối tượng tên Tường Thụy Nhã Uyên, sinh năm 1990, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh với số tiền 300.000 đồng và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, các bị cáo hẹn gặp nhau tại quán cà phê “Lộc” thuộc địa bàn ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,0965 gam ma túy loại Methamphetamine. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTC ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tiếp tay cho các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm và thấy được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý mua ma túy về tổ chức sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, không tu chí làm ăn để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lao vào con đường nghiện hút dẫn đến phạm tội là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[4] Xét nhân thân, vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thanh B là người bỏ tiền ra để

mua ma túy và có 01 tiền sự bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 15 tháng, chấp hành xong ngày 27-12-2022, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo Nguyễn Thế D mặc dù có nhân thân tốt nhưng trong vụ án này, bị cáo là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, chuẩn bị công cụ, địa điểm để cùng với Nguyễn Thanh B tổ chức sử dụng chất ma túy, nên các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt ngang nhau.

[5] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D, Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành những công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Đối với Tường Thị Nhã Uyên (bé Bầu) do Nguyễn Thế D khai bán ma túy cho D do chưa làm việc được, chỉ có lời khai duy nhất của D nên chưa đủ cơ sở xử lý, nên khi nào làm việc được xác định rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 142, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Nguyễn Văn Qui và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh sau giám định không còn chứa chất gì; 01 (một) B nhựa; 01 (một) ống hút nhựa là công cụ các bị cáo dùng trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 1: 407311 của Nguyễn Thế D dùng vào việc liên lạc mua ma túy về sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 600059 của Nguyễn Thanh B dùng liên hệ với D để rủ rê cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xác định đây là công cụ để liên lạc thực hiện tội phạm, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt nam 290.000 (hai trăm chín mươi nghìn) đồng của Nguyễn Thanh B, loại Polymer có mệnh giá và số sê-ri như trong Kết luận giám định số: 249/KL-KTHS ngày 25-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

[10] Xử lý đối với tài sản kê biên: Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 05/QĐ ngày 20-3-2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với quyền sử dụng đất diện tích 9.842,2m², thửa đất số 66, tờ bản đồ số 35, đất trồng cây hàng năm khác, tọa lạc ấp Đông Biên, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS09285 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 16-12-2021 cho Nguyễn Thế D đứng tên đăng ký.

[11] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định theo các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, **Điều 38 Bộ luật Hình sự:**

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh B 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**, thời hạn chấp hành án tù tính từ ngày 20-01-2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế D 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20-01-2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 142, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Nguyễn Văn Qui và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) nỏ thủy tinh sau giám định không còn chứa chất gì; 01 (một) B nhựa; 01 (một) ống hút nhựa.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số IMEI 1: 407311 của Nguyễn Thế D;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 600059 của Nguyễn Thanh B.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B tiền Việt nam 290.000 (hai trăm chín mươi nghìn) đồng, loại Polymer có mệnh giá và số sê ri như trong Kết luận giám định số: 249/KL-KTHS ngày 25-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-5-2023).

4. Xử lý đối với tài sản bị kê biên:

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số 05/QĐ ngày 20-3-2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với quyền sử dụng đất diện tích 9.842,2m², thửa đất số 66, tờ bản đồ số 35, đất trồng cây hàng năm khác, tọa lạc ấp Đông Biên, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS09285 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 16-12-2021 cho Nguyễn Thế D đứng tên đăng ký.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thế D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1) 01;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (01);
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM (01);
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND tỉnh Tây Ninh (01);
- VKSND huyện Tân Châu (01);
- VP. CQCSĐT CA huyện Tân Châu (01);
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh (01);
- Chi cục THADS huyện Tân Châu (01);
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh (01);
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Châu (01);
- Các bị cáo (01);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ (01);
- Lưu tập án HSST (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Quyên